

Số: 14/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Chu Đình P; nơi cư trú: Số F H, phường H, thành phố Hải Phòng

- Bị đơn: Chị Lê Thị Minh T; nơi cư trú: Số D Đ, phường H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T đều xác nhận có ba con chung tên là Chu Tiểu G, sinh ngày 08/9/1994; Chu Tiểu X, sinh ngày 23/02/2002 và Chu Đình T1, sinh ngày 01/10/2005. Ly hôn, anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T thống nhất thoả thuận: Đối với con chung tên là Chu Tiểu X, Chu Đình T1 đã trưởng thành (trên 18 tuổi), sức khỏe bình thường, không phải nuôi dưỡng nên anh Chu Đình P, chị Lê Thị Minh T không yêu cầu giải quyết. Đối với con chung Chu Tiểu G, là người khuyết tật nặng, không có khả năng lao động và

không có tài sản để tự nuôi mình, phải có người chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn, anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Chu Tiểu G **cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.**

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Chu Đình P cấp dưỡng nuôi con chung tên là Chu Tiểu G với chị Lê Thị Minh T mỗi tháng là 3.000.000 **đồng kể từ tháng 11 năm 2025 cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Chu Đình P và chị Lê Thị Minh T đều xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Chu Đình P tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng toàn bộ án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003634 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (Phòng thi hành án dân sự khu vực 3). Anh Chu Đình P đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 – Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3);
- UBND phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (trước đây là phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) (Giấy CNKH số 082/2001 ngày

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hằng

18/10/2001);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.